

Đề thi chính thức

MÃ ĐỀ: 425

Họ, tên học sinh:.....

Số báo danh:.....

A. TRẮC NGHIỆM: 4 ĐIỂM (Thời gian làm bài: 15 phút)

Học sinh làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm

Câu 1. Khi giá cả hàng hóa tăng lên thì cung, cầu sẽ diễn biến theo chiều hướng nào dưới đây?

- A. Cung tăng, cầu giảm.
- B. Cung tăng, cầu tăng.
- C. Cung giảm, cầu giảm.
- D. Cung giảm, cầu tăng.

Câu 2. Quy luật giá trị tồn tại ở nền sản xuất nào dưới đây?

- A. Mọi nền sản xuất.
- B. Nền sản xuất hàng hóa.
- C. Nền sản xuất tư bản chủ nghĩa.
- D. Nền sản xuất xã hội chủ nghĩa.

Câu 3. Tác dụng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa là

- A. to lớn và toàn diện.
- B. một số mặt.
- C. toàn diện.
- D. thiết thực và hiệu quả.

Câu 4. Giá trị của hàng hóa được biểu hiện thông qua

- A. hao phí lao động.
- B. giá trị sử dụng.
- C. giá trị trao đổi.
- D. chi phí sản xuất.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây thể hiện tính tất yếu của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta?

- A. Do yêu cầu phải rút ngắn khoảng cách tụt hậu so với các nước khác.
- B. Do yêu cầu phải xây dựng nền kinh tế tri thức.
- C. Do yêu cầu phải xây dựng cơ cấu kinh tế hiện đại, hiệu quả.
- D. Do yêu cầu phải phát triển đất nước.

Câu 6. Một trong những vai trò của sản xuất của cải vật chất là

- A. tạo ra các giá trị vật chất và tinh thần.
- B. cơ sở tồn tại của xã hội.
- C. giúp con người có việc làm.
- D. thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Câu 7. Yếu tố nào dưới đây là một trong những đối tượng lao động trong ngành Công nghiệp khai thác?

- A. Nhà xưởng.
- B. Sân bay.
- C. Than.
- D. Máy cày.

Câu 8. Trong nền sản xuất hàng hóa, giá cả hàng hóa là

- A. tổng chi phí sản xuất và lợi nhuận.
- B. giá trị của hàng hóa.
- C. quan hệ giữa người bán và người mua.
- D. biểu hiện bằng tiền của giá trị hàng hóa.

Câu 9. Phương án nào dưới đây thể hiện mặt hạn chế của cạnh tranh?

- A. Đầu cơ tích trữ gây rối loạn thị trường.
- B. Tiền giấy khan hiếm trên thị trường.
- C. Làm cho cung lớn hơn cầu.
- D. Gây ra hiện tượng lạm phát.

Câu 10. Tăng trưởng kinh tế gắn liền với cơ cấu kinh tế hợp lý, tiến bộ và công bằng xã hội là

- A. ổn định kinh tế.
- B. thúc đẩy kinh tế.
- C. thay đổi kinh tế.
- D. phát triển kinh tế.

Câu 11. Hai hàng hóa có thể trao đổi được với nhau vì

- A. chúng đều là sản phẩm của lao động.
- B. chúng có giá trị bằng nhau.

C. chúng có giá trị sử dụng khác nhau.

D. chúng đều có giá trị và giá trị sử dụng.

Câu 12. Cung - cầu trên thị trường bị ảnh hưởng bởi yếu tố nào dưới đây?

A. Người sản xuất.

B. Hàng hóa.

C. Giá cả.

D. Tiền tệ.

Câu 13. Những chủ thể nào dưới đây cần vận dụng quan hệ cung - cầu?

A. Mọi tầng lớp nhân dân và các công ty sản xuất.

B. Nhà nước, mọi công dân, các doanh nghiệp.

C. Nhà nước, người sản xuất, người tiêu dùng.

D. Mọi doanh nghiệp sản xuất kinh doanh.

Câu 14. Tiền thực hiện chức năng thước đo giá trị khi

A. tiền làm môi giới trong quá trình trao đổi hàng hóa.

B. tiền dùng để đo lường và biểu hiện giá trị của hàng hóa.

C. tiền được dùng để chi trả sau khi giao dịch.

D. tiền dùng để cất trữ.

Câu 15. Sản xuất của cải vật chất có vai trò quyết định

A. số lượng hàng hóa trong xã hội.

B. việc làm của người lao động.

C. thu nhập của người lao động.

D. mọi hoạt động của xã hội.

Câu 16. Giá cả hàng hóa trên thị trường không đổi, năng xuất lao động tăng làm cho

A. lượng giá trị của một hàng hóa tăng và lợi nhuận giảm.

B. lượng giá trị của một hàng hóa giảm và lợi nhuận tăng.

C. lượng giá trị của một hàng hóa giảm và lợi nhuận giảm.

D. lượng giá trị của một hàng hóa tăng và lợi nhuận tăng.

(Học sinh không được sử dụng tài liệu)

HẾT